

**QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER
IN VIETNAM**

Date: October 6th , 1988

I.- BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM :

- 1.- Full name of ex-political prisoner : **TRINH QUY HUNG**
- 2.- Dat/Place of birth : **July 17th, 1938, Hanoi**
- 3.- Position rank before April 1975: **Major, Deputy officer of 30th P.O.L. Base Depot.**
Military serial number : **58A/101.388**
- 4.- Month, date, year arrested : **June 14, 1975.**
- 5.- Month, date, year out of camp: **January 28, 1976.**
- 6.- Present mailing address: **112, Nguyen Dinh Chinh street, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh city.**
- 7.- Cuurent address of applicant: **112, Nguyen Dinh Chinh street, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh city.**
- 8.- Training: **Quarter master officer advanced course 1/68 in QM.school Viet nam. From June 1968 to December 1968.**

II.- LIST FULL NAME? DAT OF BIRTH AND PEACE OF BIRTH OF EX-POLITICAL PRISONER AND RELATIVES :

Nº	FULL NAME	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP
01	TRINH QUY HUNG	July 17, 1938	Hanoi	
02	NGUYEN THI KIM OANH	August 02, 1939	Hanoi	Spouse
03	TRINH QUOC HUY	January 04, 1965	Saigon	Son
04	and wife NGUYEN THI THANH CAM	Sept. 22, 1965	Da Nang Da Nang	Daughter in law.
05.4	TRINH KIM ANH	August 17, 1967	Saigon	Daughter.

A.- Relatives to accompany with ex-political prisoner to be consisted for US Country :

Nº	Name	Date/Place of birth	Sex	MS	Relationship
01	NGUYEN THI KIM OANH	August 02, 1939, Hanoi	F		Spouse
02	TRINH QUOC HUY	January 04, 1965, Saigon	M		Son
03	NGUYEN THI THANH CAM	Sept 22, 1965, Da Nang Da Nang	F		Daughter in law
04	TRINH KIM ANH	August 17, 1967, Saigon	F		Daughter.

B.- Complete family listing (living, dead) of ex-political prisoner:

- 01.- Father : **TRINH VAN THAN, Living, 112 Nguyen Dinh Chinh, Phu Nhuan Ho Chi Minh City, Vietnam.**
- 02.- Mother : **Dead**
- 03.- Spouse : **NGUYEN THI KIM OANH, living, 112 Nguyen Dinh Chinh, Phu Nhuan, Ho Chi Minh city, Vietnam.**
- 04.- Children:
 - **TRINH QUOC HUY, Living, 112, Nguyen Dinh Chinh, Phu Nhuan, Ho Chi Minh city, Vietnam.**
 - **and wife NGUYEN THI THANH CAM, Living, 112, Nguyen Dinh Chinh, Phu Nhuan, Ho Chi Minh city, Vietnam.**
 - **TRINH KIM ANH, living, 112, Nguyen Dinh Chinh, Phu Nhuan, Ho Chi Minh city, Vietnam.**

For Further information and documentation,
contact : MR NHO VAN VU

ALEXANDRIA VA 22309
Tel. [REDACTED]

05.- Sibling :

- TRINH THI LY, Living, 14 Rue Bavbanègre, Paris 19^e, France.
- TRINH NGOC QUY, Living, 20^c Cu xa Do Thanh, Quan 3, Ho Chi Minh city
- TRINH NGOC DUNG, living, 112, Nguyen Dinh Chinh, Phu Nhuan, Ho Chi Minh city, Vietnam.
- TRINH NGOC VAN, Living, 385 Dien Bien Phu, Quan 3, Saigon.

III.- RELATIVE OUTSIDE VIETNAM :

1.- Closest relatives in the USA:

MR NGUYEN MY

42809

SAN ANTONIO TX 78240

2.- Closest relatives in the other foreign countries:

NAME	: RELATIONSHIP:	ADDRESS
-NGUYEN BA NGO	: Father in law:	8, Allée des Saules, 91370 Verrières le Buisson, France.
-DAM THI NHAN	: Mother in law :	- " -
-NGUYEN MANH HIENH	: Brother in law:	140 rue du Général de Gaulle, 95370 Montigny les Corneilles, France.
-NGUYEN THI HUONG MAI	: Sister in law:	19 Allée des Cèdres, 94520 Périgny sur Yerres, France.
-NGUYEN BICH VAN	: - 3 -	: 8 Allée des Saules, 91370 Verrières le Buisson, France.
-TRINH THI LY	: Elder sister	: 14 Rue Bavbanègre, Paris 19 ^e , France.

IV.- HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW?

Yes ☐ No ☐

- These application have replied from Bangkok ODP .The ODP Vietnam
LOI: Yes ☒ No ☒

V.- COMMENT REMARK :

My petition for ODP was submitted to ODP Office in Bangkok in June 1977 and resubmitted in 1985 but there have been no reply to my request so far.

I hope my petition could be fulfilled. I wait eagerly to hear from you.

Signature:

Q. G. P. N. D. M. N. V. N.

ĐOÀN 875

Ngày 11 tháng 12 năm 1976

**GIẤY GIỚI THIỆU
TẠM HOÀN HỌC TẬP TẬP TRUNG**

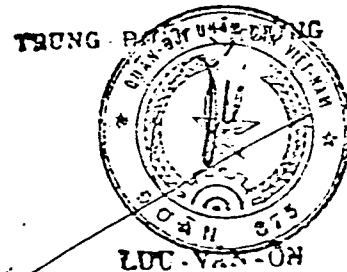
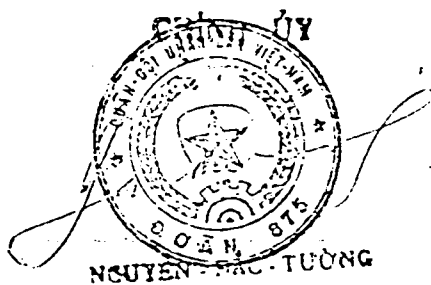
Đoàn 875 xin giới thiệu anh (chị) Trình quý Hằng
nguyên là Chiến sĩ được hoàn học tập tập trung
và được trở về gia đình tại 119 Minh Mạng
Phước Ninh, Gia Định

Lý do Tổ chức chính sách

Khi về đến gia đình, anh (chị) Hằng phải trình các giấy
tờ với chính quyền địa phương và tiếp tục trình diện theo quy
định của địa phương.

Đề nghị UBNDCM các cấp và cơ quan, đơn vị tiếp tục theo
dõi và giúp đỡ cho anh (chị) Hằng để trở thành
người công dân có ích cho Tổ quốc.

THỦ TRƯỞNG ĐOÀN 875



VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON
Tòa Hành-Chánh Quận Ba

Số hiệu: **512**



TRÍCH - LỤC CHỨNG - THƯ HÔN - THÚ

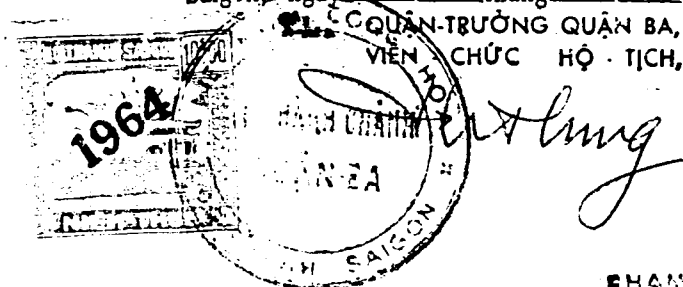
Tên họ người chồng Trịnh quý Hưng
nghề - nghiệp Sĩ quan Q.Đ.V.N.C.H.
sinh ngày mười bảy tháng bảy năm một ngàn chín
trăm ba mươi bốn tại Hà Nội (Bắc-Phần)
cư - sở tại Saigon, Trưởng quân Khu Trại Lê văn Duyệt
tạm trú tại -
Tên họ cha chồng Trịnh văn Thân (sống)
(sống chết phải nói)
Tên họ mẹ chồng Trần thị Vy (sống)
(sống chết phải nói)

Tên họ người vợ Nguyễn thị Kim-Đanh
nghề - nghiệp Tư chức
sinh ngày hai tháng tám năm một ngàn chín
trăm ba mươi chín tại Hà Nội (Bắc-Phần)
cư - sở tại Saigon, 2-F Cư xá Yên Đỗ
tạm trú tại -
Tên họ cha vợ Nguyễn bá Ngọ (sống)
(sống chết phải nói)
Tên họ mẹ vợ Bà thị Nhân (sống)
(sống chết phải nói)
Ngày cưới 8 tháng 7 năm 1964

Vợ chồng khai ~~XXXX~~ không có lập hôn - khế ngày -
tháng - năm -
tại -

TRÍCH Y BỒN CHÁNH: 11/6

Saigon, ngày 9 tháng 7 năm 1964



PHẠM VĂN LUNG

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

Lục sao y bản chánh đề lại Phòng Lục-Sự Toà Hoà-Giải Saigon

BỘ TƯ-PHÁP

Số **15674**

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

Ngày **23** tháng **9** năm 19 **57**

TOÀ HOÀ-GIẢI
SAIGON

GIẤY THẺ-VÌ KHAI-SANH CHO

TRÌNH QUÝ HÙNG

Năm một ngàn chín trăm

57

ngày

23

tháng

9

hồi

7

giờ

Trước mặt chúng tôi là

HUYNH KHAC DUNG

Chánh-án Toà Hoà-Giải

Đô-Thành Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự.
NGUYEN VAN KHUONG phụ-tá

ĐÃ TRÌNH DIỆN :

1.— **TRINH VAN HAN**

2.— **HOANG HAI CHAU**

3.— **NGO THI THUOC**

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

TRINH QUÝ HÙNG, nam, sanh ngày 17-7-1938 tại Hà Nội,

con của **Trịnh văn Thân** và **Trần thị Vy**.

Và duyên có mà **ngụ ý**
khai-sanh được, là vì

không có thể xin sao-lục

sự giao thông gián đoạn

Mấy nhân chứng đã xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai-sanh này cho đương-sự để xử dụng theo luật, chiếu theo Nghị-dịnh ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam. Các điều 363 và tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội nguy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-dơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ,

Saigon, ngày

LỤC-SAO Y,

3

tháng

6

năm 19

64

CHÁNH-LỤC-SỰ,

BÙI-QUANG-NAM

GIÁ TIỀN : 5300

TRICH LUC SO KY THAC CUA PHONG LUC SU TOA SO THAM
S A I G O N

Ngày 1-3-61

O. NGUYỄN BÁ NGỌ
xin ký thác
khải sanh của
các con.-

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi một, và ngày
mùng một tháng ba dương lịch vào lúc 9 giờ ban mai,

Trước mặt chúng tôi, TRAN QUAN CHAN, Chánh
Lục Su Tòa So Thẩm Saigon, nơi văn phòng tại Pháp
Đỉnh Saigon,

Có đến hiện diện :

Số 351t

Ông NGUYỄN BÁ NGỌ, 44 tuổi, quốc tịch Việt Nam,
căn cước số 001.208 cấp tại Saigon ngày 1-8-55, hiện
cư ngụ tại số 282 đường Trương Tấn Bưu, Phú Nhuận,
Gia Định,

Ông NGUYỄN BÁ NGỌ có ký thác nơi tay chúng tôi
để sau này xin cấp bốn sao, bảy (7) tờ lược sao khai
sinh của bảy người con voi nhưng chỉ tiết họ tịch
như sau :

- 1.-
- 2.- NGUYỄN-THỊ KIM-OANH
- 3.-
- 4.-
- 5.-
- 6.-
- 7.-

Vậy để ghi su hiện diện và lời khai ghi trên,
chúng tôi lập vi bằng này vào ngày, tháng năm kể trên
và ký tên voi đương sự.

Ký tên : TRAN QUAN CHAN, NGUYỄN BÁ NGỌ

- Trước bạ tại Saigon (Phòng 3) ngày 2/3.1961
Quyển 301, to 1, Số 3
thầu : sáu chục đồng bạc
Chủ Su Trước Bạ,
An ký : NGUYỄN ĐỨC MAU

H O - TICH
Etat - Civil

QUOC - GIA VIET - NAM
Etat du Vietnam

Năm { 1939
Année {

TOA THI CHINH HANOI
Mairie de Hanoi

Số 2051
No.

../...

GIẤY LƯU C S A O K H A I S I N H

Bulletin de naissance

Họ và tên { NGUYEN-THỊ KIM-OANH
Nom et prénom
Ngày sinh { Deux Aout 1939, - 6h43
Date de naissance
Nơi sinh { 92, Bd. Gambetta, Hanoi
Lieu de naissance
Là con gái { NGUYEN BÁ NGỌ
Fille de
Chức Nghiệp { Secrétaire au Gouvernement
Profession Général
Và { ĐÀM THỊ NHÀN
et de
Là vợ { Premier rang
Epouse de

Hanoi, ngày 8/10.1953

Viên coi việc Hộ Tịch
L'Officier de l'Etat Civil
(Ký tên và đóng dấu)

BON - SAO

Giá Tiền :

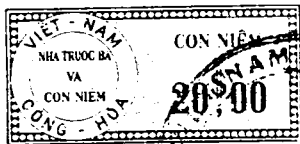
Niêm :

B. Cấp :

B. Lại :

Cộng :

Trả tiền ngày



Saigon, ngày 10.11.1962

CHANH LUC SU,



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

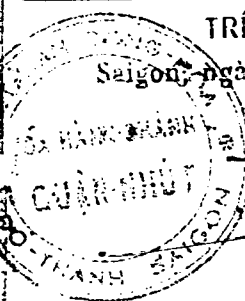
Quận: Đak

Lập ngày 3 tháng 1 năm 19 65

PHƯỜNG 1

Số hiệu: 108

Tên họ đứa trẻ. . . .	TRINH QUỐC HUY
Con trai hay con gái. .	nam
Ngày sanh.	Tám tháng giêng năm một ngàn chín trăm sáu mươi lăm, 21/1/65
Nơi sanh.	Saigon, đường Grall
Tên họ người cha. . .	Trịnh Quý Hưng
Tên họ người mẹ. . .	Nguyễn Thị Kim Oanh
Vợ chánh hay không có hôn-thú.	Vợ chánh
Tên họ người đứng khai	Trịnh Quý Hưng



TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÍNH

Saigon, ngày 3 tháng 1 năm 19 75

Viên-Chức Hộ-Tịch, ✓

10

75

CHUYÊN DỤNG-THÀNH

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

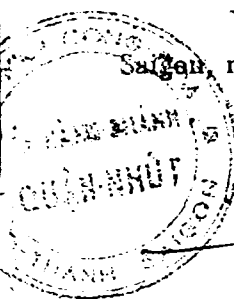
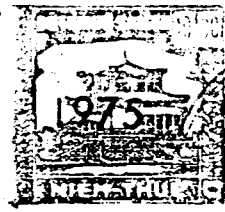
TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Quận: Nhật
PHƯỜNG: 1

Lập ngày 21 tháng 8 năm 19 67

Số hiệu: 4004

Tên họ đứa trẻ. . . .	TRỊNH KIM ANH
Con trai hay con gái. .	Nữ
Ngày sanh.	Mười bảy tháng tám năm một ngàn chín trăm sáu mươi bảy, 10 giờ 5
Nơi sanh.	Saigon, đường đường Grall
Tên họ người cha. . .	Trịnh quý Hưng
Tên họ người mẹ. . .	Nguyễn thị kim Oanh
Vợ chánh hay không có hôn-thú.	Vợ chánh
Tên họ người	Trịnh quý Hưng



TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

10

Saigon, ngày 18 tháng 1 năm 19 75

Viên-Chức Hộ-Tịch,

ĐƯƠNG-HUYỄN-THÀNH

KHAI SINH

NGUYỄN THỊ THANH CẨM	
Tên họ đủ nh	nữ
Phải	ngày hai mươi hai tháng chín năm một ngàn
Sinh	(Ngày tháng năm) chín trăm sáu mươi lăm (22/9/1965).
Tổng Y viện Duy-tên Đe-Năng.	
Tại	NGUYỄN THANH HUY
Cm	sinh năm 1931
(Tên họ)	
Tuổi	Quân-nhân
Nghề	Khu phố Tam-tòa Đe-Năng.
Cư trú tại	TRẦN THỊ THUẬN
Mẹ	sinh năm 1932
(Tên họ)	
Tuổi	Nội trợ
Nghề	Khu phố Tam-tòa Đe-Năng.
Cư trú tại	chánh
Vợ	NGUYỄN THANH HUY
(Chánh hay thứ)	
Người khai	sinh năm 1931
(Tên họ)	
Tuổi	Quân-nhân
Nghề	Khu phố Tam-tòa Đe-Năng.
Cư trú tại	23 tháng 9 năm 1965.
Ngày khai	
Giấy chứng nhận do Y-sĩ Trung-ủy	
Người chứng thứ nhất	TÔN THẤT CÁN Trưởng trại sản khoa
(Tên họ)	
Tuổi	Tổng Y viện Duy-tên cấp ngày 22/9/1965.
Nghề	
Cư trú tại	-nt-
Người chứng thứ nhì	
(Tên họ)	
Tuổi	
Nghề	
Cư trú tại	

Làm tại Tam-tòa, ngày 23 tháng 9 năm 1965

Người khai,
NGUYỄN THANH HUY

Hộ tại,

Nhân chứng,

Giấy chứng nhận do
Tổng Y viện Duy-tên cấp
ngày 22/9/1965.

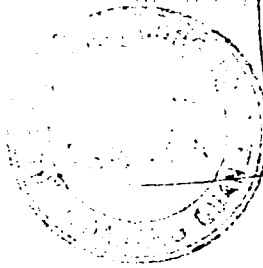
PHUNG-TRICH-LUC

Ủy - viên Hộ - tịch

TAM THỊ

năm 1972

PHUNG-TRICH-LUC



NGUYỄN-PRONG